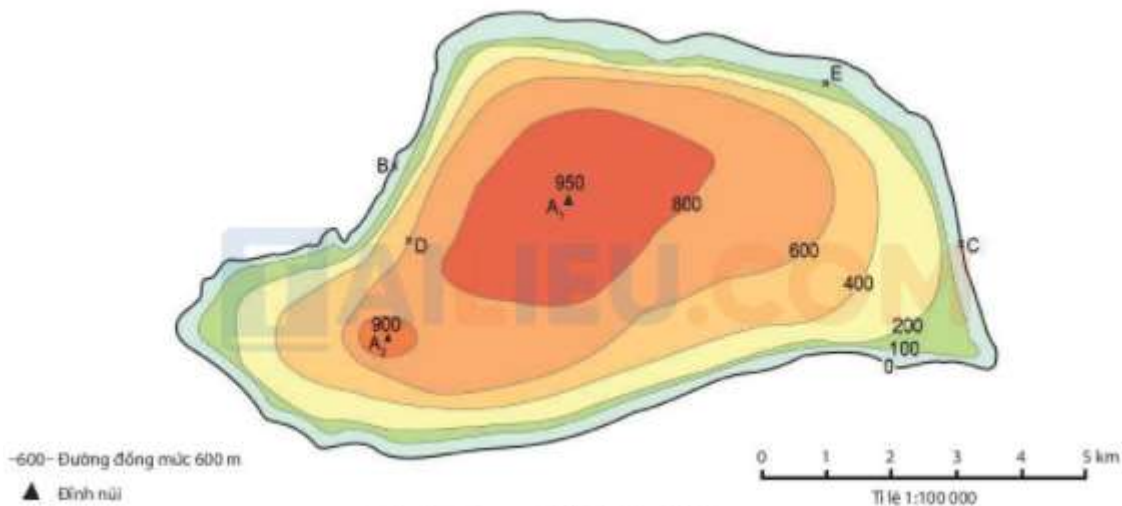


## Bài 11: Thực hành đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và lát cắt địa hình đơn giản

**Trả lời câu hỏi giữa bài Địa 6 Bài 11 (Chân trời sáng tạo)**

**Câu hỏi 1 trang 148 Địa Lí lớp 6:** Dựa vào hình 11.2 em hãy:

- Xác định độ cao chênh lệch giữa hai đường đồng mức.
- Xác định độ cao của các điểm B, C, D, E trên lược đồ.
- So sánh độ cao đỉnh núi A1 và A2.
- Cho biết sườn núi từ A1 đến B hay từ A1 đến C dốc hơn?

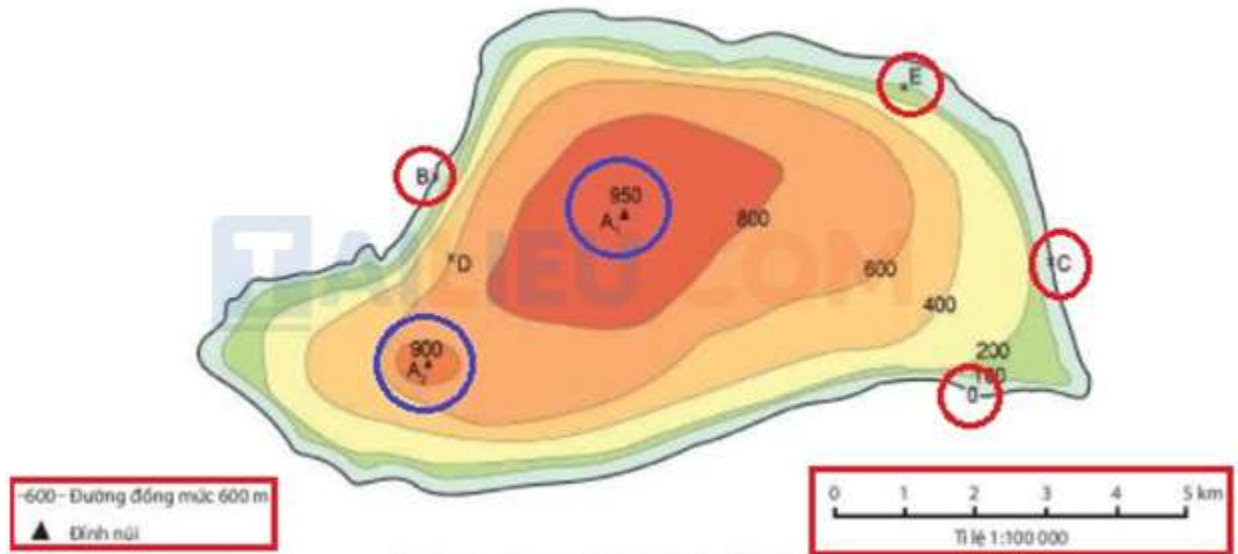


Hình 11.2. Lược đồ địa hình tỉ lệ lớn

**Trả lời:**

- Độ cao chênh lệch giữa hai đường đồng mức là 200m.
- Xác định độ cao của các điểm B, C, D, E trên lược đồ:
  - + Điểm B: 0.
  - + Điểm C: 0.
  - + Điểm D: 600m.
  - + Điểm E: 100m.

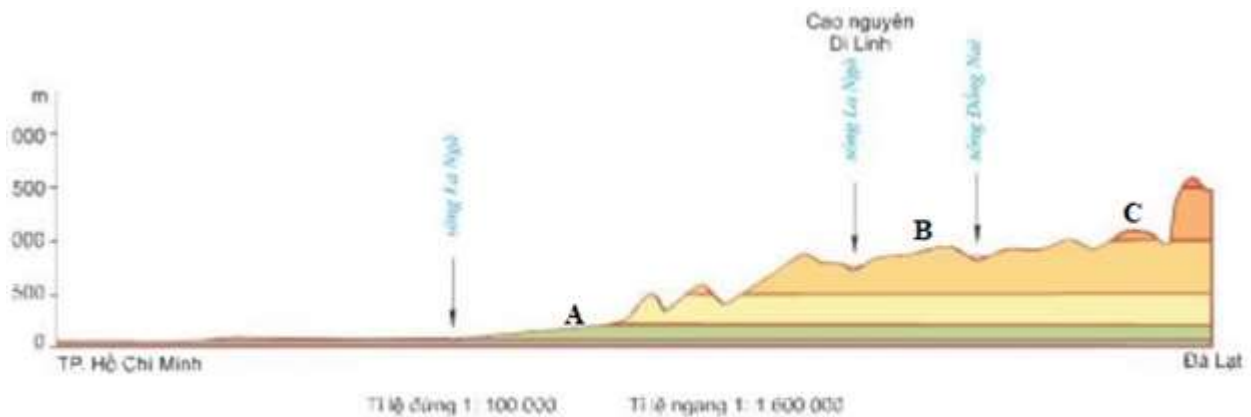
- So sánh độ cao đỉnh núi A1 và A2: A1 cao hơn A2 và cao hơn 50m.
- Sườn núi từ A1 đến B dốc hơn từ A1 đến C do có khoảng cách các đường đồng mức càng ngắn thì độ dốc càng lớn.



Hình 11.2. Lược đồ địa hình tỉ lệ lớn

**Câu hỏi 2 trang 149 Địa Lí lớp 6:** Dựa vào hình 11.3 em hãy:

- Cho biết lát cắt lần lượt đi qua những dạng địa hình nào?
- Trong các điểm A, B, C điểm nào có độ cao thấp nhất và độ cao cao nhất?

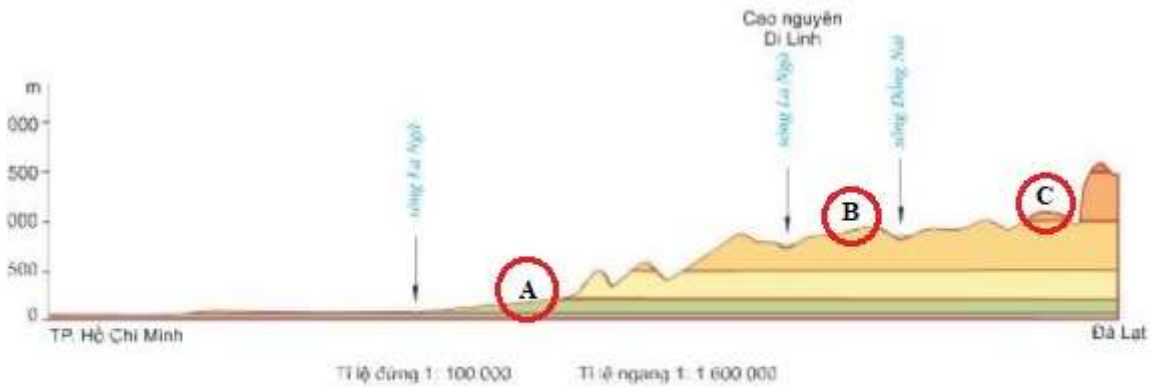


Hình 11.3. Lát cắt địa hình từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Đà Lạt

**Trả lời:**

- Lát cắt lần lượt đi qua những dạng địa hình: Cao nguyên, đồi và đồng bằng.

- Điểm C có độ cao cao nhất, điểm A có độ cao thấp nhất.



Hình 11.3. lát cắt địa hình từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Đà Lạt

**Lý thuyết Địa lí lớp 6 Bài 11 (Chân trời sáng tạo)**

**1. Đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn**

\* **Khái niệm:** Lược đồ tỉ lệ lớn là lược đồ thể hiện đặc điểm địa hình (độ cao, độ dốc,...) của một khu vực có diện tích nhỏ bằng các đường đồng mức.

\* **Đường đồng mức**

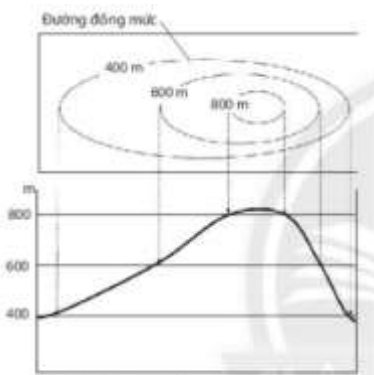
- **Khái niệm:** Là đường nối liền những điểm có cùng độ cao trên lược đồ địa hình.

- **Đặc điểm**

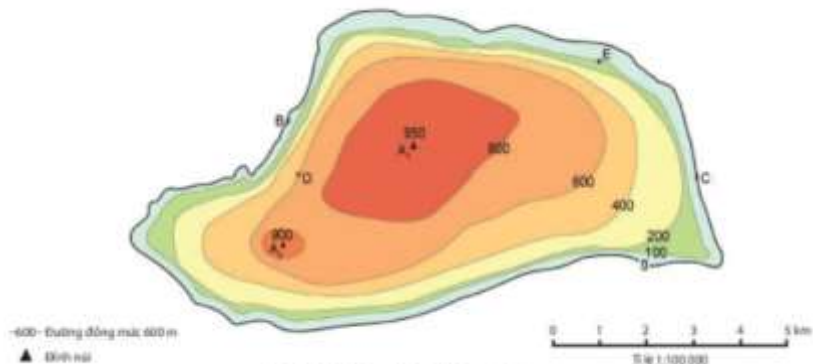
+ Các đường đồng mức cách nhau một độ cao đều đặn gọi là khoảng cao đều.

+ Các đường đồng mức càng gần nhau, địa hình càng dốc.

+ Các đường đồng mức càng cách xa nhau, địa hình càng thoải.



Hình 11.1. Mặt cắt ngang của địa hình núi và hình biểu hiện của nó trên bản đồ



Hình 11.2. Lược đồ địa hình tỉ lệ lớn

**\* Hướng dẫn đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn**

Cách đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn:

- Xác định khoảng cách độ cao giữa các đường đồng mức.
- Căn cứ vào đường đồng mức, tính độ cao của các điểm trên lược đồ.
- Căn cứ độ gần hay xa giữa các đường đồng mức để biết được độ dốc địa hình.
- Tính khoảng các thực tế giữa các điểm dựa vào tỉ lệ lược đồ.

**II. Lát cắt địa hình**

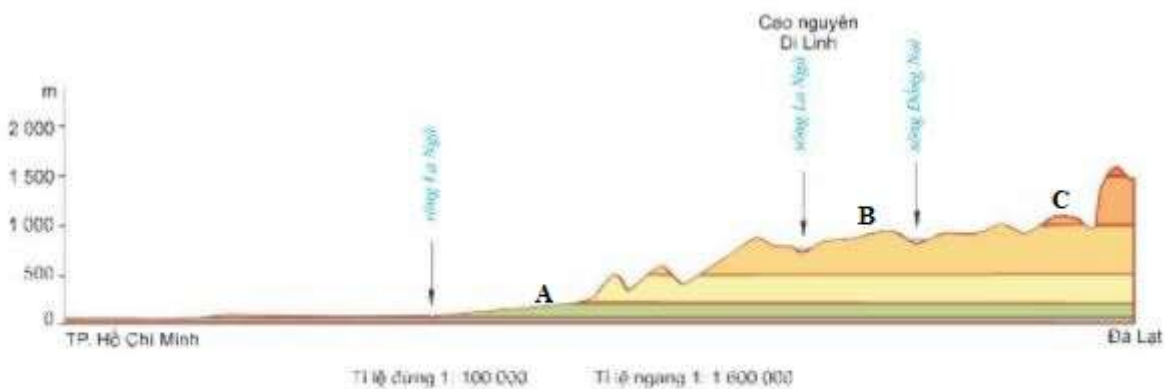
**\* Lát cắt địa hình**

- *Khái niệm:* Là các thức thể hiện đặc điểm của bề mặt địa hình thực tế lên mặt phẳng dựa vào các đường đồng mức và thang màu sắc.

- *Đặc điểm:* Lát cắt cho chúng ta biết được đặc điểm địa hình của một khu vực theo một hướng cụ thể.

**\* Hướng dẫn đọc lát cắt địa hình**

- *Khi đọc lát cắt,* trước tiên ta phải xác định được điểm bắt đầu và điểm cuối của lát cắt.
- *Từ hai điểm mốc này,* ta có thể biết được lát cắt có hướng như thế nào, đi qua những điểm độ cao, dạng địa hình đặc biệt nào, độ dốc của địa hình biến đổi ra sao,...
- *Từ đó,* ta có thể mô tả sự thay đổi của địa hình từ điểm đầu đến điểm cuối lát cắt.
- *Dựa vào tỉ lệ lát cắt,* có thể tính được khoảng cách giữa các địa điểm.



Hình 11.3. Lát cắt địa hình từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Đà Lạt